

Bản án số: **65/2021/HSST**
Ngày: 29/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.
 - *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tiến Tịnh, ông Nguyễn Duy Chấn.
 - *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Xuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông tham gia phiên tòa:*** Bà Niê Đoan Trinh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đăk Mil, tỉnh Đăk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 59/2021/TLST-HS, ngày 05/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2021/QĐXXST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn T, sinh ngày 07/02/1992; tại tỉnh Đăk Nông; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đăk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 và bà: Phạm Thị X, sinh năm 1959; Vợ bị cáo: Nguyễn Thị H, sinh năm 1996; Bị cáo có 01 người con sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil. (Bị cáo có mặt).

2. Ngô Đăng Đ, sinh ngày 20/02/1979; tại tỉnh Hà Tĩnh; Nơi đăng ký NKTT và trú tại: thôn ĐT, xã B, huyện C, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Đăng T, sinh năm 1950 và bà: Lê Thị S (đã chết); Vợ bị cáo: Nguyễn Thị N 1, sinh năm 1983; Bị cáo có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2008; Tiền án, Tiền sự: Không; Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giam từ ngày 18/8/2021. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đăk Mil. (Bị cáo có mặt).

- *Người bị hại:*

1. Anh Nguyễn Đình P, sinh năm 1982; Địa chỉ: thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

2. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1972; Chị Hứa Thị T, sinh năm 1974; Địa chỉ: thôn TS, xã LS, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

3. Anh Nguyễn Huy L, sinh năm 1986; Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1985; Địa chỉ: thôn ĐT, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Tiến S, sinh năm 1978; Địa chỉ: thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1952; Địa chỉ: thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Ông Y C, sinh năm 1950; Địa chỉ: bon J, xã ĐM, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

4. Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Địa chỉ: thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vì cần tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ (là anh rể của Nguyễn Văn T) rủ nhau đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài. Trong thời gian từ ngày 26/7/2021 đến ngày 03/8/2021, Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đắk Mil, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26/7/2021 Nguyễn Văn T điều khiển xe mô tô biển số 68B1-175.44 (xe Nguyễn Văn T mua của Nguyễn Văn Ng chưa làm thủ tục sang tên theo quy định) chở Ngô Đăng Đ đi đến khu vực xã L, huyện M thì phát hiện nhà anh Nguyễn Huy L nuôi dê nhốt trong chuồng phía sau nhà và không có người trông coi, Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đập hàng rào lưới thép B40 vào bắt được 02 con Dê (loại dê giống) rồi cả hai đưa ra xe chở về nhà Nguyễn Văn T để cất giấu. Đến ngày 29/7/2021, Nguyễn Văn T bán 02 con dê trên cho một đối tượng (không rõ nhân thân lai lịch) được 2.830.000 đồng Nguyễn Văn T đã tiêu xài cá nhân hết.

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31/7/2021, Ngô Đăng Đ điều khiển xe mô tô biển số 68B1-175.44 chở Nguyễn Văn T đi đến thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông thì phát hiện phía trước nhà anh Nguyễn Đình P có dựng chiếc xe điện 02 bánh, nhãn hiệu Volschool không có người trông coi, Nguyễn Văn T liền vào dắt trộm xe ra rồi cả hai chở về nhà Nguyễn Văn T để cất giấu.

Vụ thứ ba: Vào ngày 02/8/2021, Nguyễn Văn T đi làm rẫy tại thôn TS, xã LS, huyện M, tỉnh Đắk Nông phát hiện nhà anh Hoàng Văn K có nuôi dê nên vào

khoảng 08 giờ 00 phút ngày 03/8/2021, Ngô Đăng Đ điều khiển xe mô tô biển số 48F5-2185 (xe của ông Nguyễn Văn N) chở Nguyễn Văn T đem theo 01 bao xác rắn màu xanh, có chữ “UREA” khi đến nơi Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đi vào chuồng dê bắt trộm 01 con dê trọng lượng 54,5kg bỏ vào bao xác rắn rồi cả hai đưa ra xe chở về nhà Nguyễn Văn T để cất giấu.

Khi phát hiện bị mất tài sản, anh Nguyễn Huy L, anh Nguyễn Đình P và anh Hoàng Văn K đã trình báo đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông, hành vi của Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông phát hiện và bắt giữ để xử lý theo quy định pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 26/HĐĐGTS, ngày 11/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: 01 con Dê loại Boer Nam Phi, màu lông trắng, có trọng lượng 54,5kg có giá trị là 7.358.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 32/HĐĐGTS, ngày 24/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: xe Điện 02 bánh nhãn hiệu Volschool, màu cam, đen, ắc quy (pin) Lithium, số máy W170100968, số khung V61012 có giá trị còn lại 7.567.000 đồng.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 40/HĐĐGTS, ngày 22/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông kết luận: 01 con Dê cái, loại Boer, màu lông nâu, trọng lượng 25kg có giá trị là 3.375.000 đồng; 01 con Dê đực, loại Boer, màu lông nâu, trọng lượng 20kg có giá trị là 2.800.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 59/CTr – VKS ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- *Về hình phạt:* Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật hình sự, Xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ mỗi bị cáo mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”.

- *Về trách nhiệm dân sự:*

+ Chấp nhận việc gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Huy L số tiền 8.000.000 đồng. Anh Nguyễn Huy L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Bị hại anh Hoàng Văn K, anh Nguyễn Đình P không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

- *Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS:

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Mil đã thu giữ và trả lại: 01 con Dê cái, màu lông trắng, trọng lượng 54,5kg, giống dê Boer (Nam Phi) cho anh Hoàng Văn K; 01 xe Điện 02 bánh, nhãn hiệu Volschool cho anh Nguyễn Đình P; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY biển số 48F5-2185 cho ông Nguyễn Văn N là chủ sở hữu hợp pháp.

+ Trả lại 6.100.000 đồng cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị H do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu xanh, có chữ “UREA” do không còn giá trị sử dụng.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 68B1-175.44 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Tòa án xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ nói lời sau cùng, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Trong thời gian từ ngày 26/7/2021 đến ngày 03/8/2021, Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ lợi dụng sơ hở trong việc trông coi tài sản của người dân trên địa bàn huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản gồm: Vào khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 26/7/2021, tại thôn ĐT, xã L, huyện M, Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đức đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Huy L 02 con Dê có giá trị là 6.175.000 đồng; Khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 31/7/2021, tại thôn 3, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Đình P 01 chiếc xe Điện 02 bánh hiệu Volschool có giá trị 7.567.000 đồng; Vào ngày 03/8/2021, tại thôn TS, xã LS, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã trộm cắp của gia đình anh Hoàng Văn K 01 con Dê loại Boer (Nam Phi), có trọng lượng 54,5kg có giá trị 7.358.000 đồng. Tổng giá trị do Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ trộm cắp là 21.100.000 đồng.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn T và Ngô Đăng Đ đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS.

Điều 173 BLHS quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

....

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là ít nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, tổ chức, cá nhân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo là những công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và biết được việc xâm phạm vào quyền sở hữu đối với tài sản của người khác, xâm phạm vào trật tự an toàn công cộng là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, lười lao động, để có tiền tiêu xài, phục vụ cho lợi ích cá nhân của bản thân, các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do đó buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi mà mình đã gây ra. Trong vụ án này các bị cáo tham gia vào việc phạm tội là đồng phạm giản đơn, không mang tính tổ chức, nên không cần phải đánh giá tính chất, vai trò tham gia và nhân thân của các bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo đã tác động gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả do mình gây ra. Người bị hại đã có đơn xin bãi nại giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, các bị cáo có bố đẻ là người có công được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Do đó cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS đối với các bị cáo là phù hợp để thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội nhiều lần theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

+ Việc gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Huy L số tiền 8.000.000 đồng là phù hợp cần chấp nhận. Anh Nguyễn Huy L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Đối với bị hại anh Hoàng Văn K, anh Nguyễn Đình P không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[7] Về vật chứng của vụ án:

+ Việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại: 01 con Dê cái, màu lông trắng, trọng lượng 54,5kg, giống dê Boer (Nam Phi) cho anh Hoàng Văn K; 01 xe Điện 02 bánh, nhãn hiệu Volschool cho anh Nguyễn Đình P; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY biển số 48F5-2185 cho ông Nguyễn Văn N là chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp cần chấp nhận.

+ Đối với số 6.100.000 đồng của gia đình bị cáo Nguyễn Văn T do không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị H là phù hợp.

+ Đối với 01 bao xác rắn màu xanh, có chữ “UREA” mà các bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội do không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 68B1-175.44 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

[8] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của BLHS.

- Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 18/8/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự:

+ Chấp nhận việc gia đình các bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Huy L số tiền 8.000.000 đồng. Anh Nguyễn Huy L không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

+ Bị hại anh Hoàng Văn K, anh Nguyễn Đình P không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47, Điều 48 của BLHS:

+ Chấp nhận việc Cơ quan CSĐT Công an huyện Đăk Mil đã thu giữ và trả lại: 01 con Dê cái, màu lông trắng, trọng lượng 54,5kg, giống dê Boer (Nam Phi) cho anh Hoàng Văn K; 01 xe Điện 02 bánh, nhãn hiệu Volschool cho anh Nguyễn Đình P; 01 xe mô tô nhãn hiệu MAIESTY biển số 48F5-2185 cho ông Nguyễn Văn N là chủ sở hữu hợp pháp

+ Trả lại 6.100.000 đồng cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Thị H do không liên quan đến việc phạm tội.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bao xác rắn màu xanh, có chữ “UREA” do không còn giá trị sử dụng.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Exciter biển số 68B1-175.44 giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đăk Mil tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Nguyễn Văn T, Ngô Đăng Đ mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn*) án phí HSST.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

thi hành án Dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện Đắk Mil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

